MẪU BÁO CÁO  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 271/QĐ-BHXH ngày 05 tháng 03 năm 2024 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)*

|  |  |
| --- | --- |
| BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM **ĐƠN VỊ/BHXH TỈNH…… -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số:  /BC-BHXH | *……….., ngày  tháng  năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**CÔNG TÁC KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Thực hiện Kế hoạch số ......./KH-BHXH ngày ..... tháng …. năm 2024 của BHXH Việt Nam về Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024, Đơn vị/BHXH tỉnh ................. báo cáo kết quả thực hiện Quý ...../2024 (năm 2024) như sau:

**1.**Việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

Để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác kiểm soát TTHC năm 2024, BHXH tỉnh .... đã ban hành các văn bản để tổ chức hoạt động kiểm soát TTHC và các nhiệm vụ liên quan tại Văn phòng BHXH tỉnh và BHXH các quận, huyện, cụ thể:

- Đã ban hành Kế hoạch số ......../KH-BHXH.... về kiểm soát TTHC năm 2024 tại BHXH tỉnh

- Đã ban hành các văn bản liên quan ........................................................

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế): ........................................................

**2.**Công khai TTHC, danh mục TTHC

- Tổng số TTHC hiện được công khai tại website BHXH tỉnh: ........; tổng số TTHC đã được niêm yết công khai tại bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh, BHXH các quận huyện, Trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện (chi tiết theo từng bộ phận): ...........;

- Hình thức niêm yết công khai cụ thể tại từng bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh, BHXH các quận huyện, Trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện: ..............................;

- Nội dung niêm yết công khai cụ thể tại từng bộ phận một cửa Văn phòng BHXH tỉnh, BHXH các quận huyện, Trung tâm phục vụ hành chính công, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện *(Nội dung này đề nghị BHXH các tỉnh, thành phố liệt kê đầy đủ các TTHC niêm yết công khai được công bố tại Quyết định công bố nào)*: ......................................

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế): .......................................................

**3.**Rà soát, đơn giản hóa TTHC

a) Kết quả rà soát các TTHC: ..................................................................

b) Kiến nghị, đề xuất sau rà soát: ............................................................

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế): .........................................................

**4.**Tiếp nhận, xử lý PAKN về quy định, TTHC

a) Tại Hệ thống tiếp nhận PAKN trên Cổng DVC quốc gia

- Tổng số PAKN đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó:

+ Số tiếp nhận mới trong kỳ: ..............................................................;

+ Số từ kỳ trước chuyển qua: ..........................................................................................;

+ Số PAKN về quy định hành chính:.......................................................;

- Số PAKN đã xử lý: ..............................................................;

- Số PAKN đang xử lý: ............................................................................;

b) Tiếp nhận bằng hình thức khác

- Tổng số PAKN đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó:

+ Số tiếp nhận mới trong kỳ: ..............................................................;

+ Số từ kỳ trước chuyển qua: ..............................................................;

+ Số PAKN về quy định hành chính:.......................................................;

- Số PAKN đã xử lý: ..............................................................

- Số PAKN đang xử lý: ..............................................................

*(Tổng hợp chung về số liệu theo mẫu số Biểu số 03.BC ban hành kèm theo Quyết định số 88/QĐ-BHXH ngày 19/01/2022 của BHXH Việt Nam)*

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế): ........................................................

**5.**Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận và giải quyết, trả kết quả TTHC tại BHXH địa phương

- Việc thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện và tại cơ quan BHXH: (Báo cáo tình hình thực hiện theo Công văn số 4222/BHXH-VP ngày 14/12/2023 về việc thực hiện làm việc ngày thứ Bảy và TNHS tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đối với BHXH các tỉnh) ............................

+ Thực hiện làm việc ngày thứ Bảy: Dừng/Tiếp tục tại BHXH tỉnh/huyện nào (Văn bản thông báo dừng thực hiện làm việc ngày thứ Bảy)? Thời gian thực hiện?

+ Thực hiện TNHS tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: Dừng/Tiếp tục thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh/huyện (Văn bản Báo cáo UBND cấp tỉnh/huyện xin dừng thực hiện? Văn bản đồng ý của UBND cấp tỉnh/huyện về việc dừng thực hiện? Văn bản thông báo dừng thực hiện của BHXH tỉnh/huyện)?

- Việc phân công cán bộ làm công tác tiếp nhận hồ sơ (tổng số và chi tiết tại từng bộ phận);

- Việc tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích: .......................

- Việc thực hiện thư xin lỗi đối với hồ sơ quá hạn giải quyết: Cụ thể đã thực hiện được ....................../tổng số hồ sơ quá hạn (căn cứ số hồ sơ quá hạn đã giải quyết).

- Việc hỗ trợ, hướng dẫn tổ chức, cá nhân đăng ký thực hiện TTHC trực tuyến, giao dịch điện tử; Đánh giá kết quả và so sánh tỷ lệ thực hiện giao dịch so với quý trước liền kề:.......................................

- Kết quả giải quyết trả kết quả trong kỳ báo cáo:

Nội dung báo cáo theo mục 5 Phụ lục I *(Báo cáo quý I,II,III lấy số phát sinh từ ngày 01 của tháng đầu quý đến hết ngày 14 của tháng cuối quý; số liệu phát sinh từ ngày thứ 15 trở đi của tháng cuối quý được cộng dồn vào quý tiếp theo. Báo cáo năm lấy số phát sinh từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 14 tháng 12; số liệu phát sinh từ ngày 15 tháng 12 trở đi được cộng dồn vào quý I của kỳ báo cáo tiếp theo)*.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số hồ sơ tiếp nhận | | | | | | Kết quả giải quyết | | | | | | Theo cơ chế một cửa liên thông | | | |
| Tổng số | Các hình thức tiếp nhận | | | | Số kỳ trước chuyển qua | *Số hồ sơ đã giải quyết* | | | *Số hồ sơ đang giải quyết* | | | Tổng số tiếp nhận | *Số hồ sơ đã giải quyết* | | Số hồ sơ đang giải quyết |
| Qua giao dịch điện tử | Tại Bộ phận một cửa của cơ quan BHXH | Qua dịch vụ bưu chính | Tại Trung tâm phục vụ HCC các cáp | Tổng số | Đúng thời hạn | Quá thời hạn | Tổng số | Chưa đến hạn | Quá thời hạn | Đúng thời hạn | Quá thời hạn |
| 1= 2+3+ 4+5+ 6 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7=8+9 | 8 | 9 | 10=11+ 12 | 11 | 12 | 13=14+15+1 6 | 14 | 15 | 16 |

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế): .........................................................

**6.**Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

6.1. Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 45/2022/NĐ-CP (báo cáo chi tiết cụ thể nhiệm vụ riêng của từng đơn vị trong quý báo cáo, năm báo cáo):.............................

6.2. Tình hình triển khai DVC trực tuyến toàn trình và DVC trực tuyến một phần

- Đối với Trung tâm CNTT (báo cáo chi tiết về mặt kỹ thuật việc triển khai các mức độ của DVC trực tuyến gắn với triển khai tại phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ và các phần mềm nghiệp vụ liên quan):

+ Báo cáo việc bảo đảm điều kiện thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (tình hình thực hiện các hợp đồng về nâng cấp Hệ thống giao dịch điện tử, hạ tầng CNTT…): ................................;

+ Kiểm soát việc cung cấp DVC theo chức năng, nhiệm vụ đơn vị (công tác phối hợp giữa Trung tâm và các đơn vị liên quan trong và ngoài Ngành trong việc thực hiện cung cấp DVC): .....................................................................;

+ Số DVC tương ứng được cung cấp tới thời điểm báo cáo kèm theo Phụ lục đã triển khai trên phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ: ............................................

+ Chất lượng các DVC trực tuyến (số lượng hồ sơ nộp và tiếp nhận thông qua DVC trực tuyến tăng/giảm so với kỳ báo cáo liền kề): ............................................................;

+ Các nhiệm vụ khác (nếu có): Tình hình tạo lập Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và triển khai thực hiện; nâng cấp với Hệ thống dữ liệu ngành để đáp ứng yêu cầu số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC; điều chỉnh các hệ thống phần mềm của Ngành bảo đảm việc kết nối, chia sẻ trong việc thực hiện, giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính): ...............................................................

- Đối với BHXH các địa phương:

+ Kết quả tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại BHXH địa phương (Số hồ sơ thực hiện giao dịch điện tử/Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ): ............/.................;

+ Việc triển khai DVC liên thông đối với 2 nhóm TTHC “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, Cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, Giải quyết hưởng trợ cấp mai táng” - (từ thời điểm triển khai thực hiện đến thời điểm báo cáo): Tổng số hồ sơ tiếp nhận? Hồ sơ đã giải quyết? Hồ sơ trả lại do không đảm bảo yêu cầu?

Đánh giá chung (ưu điểm/hạn chế): ....................................................

**7.**Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và triển khai các DVC của BHXH Việt Nam

**8.**Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC

- Đề xuất sáng kiến liên quan đến việc cải cách quy định hành chính, quy trình nghiệp vụ và các nội dung liên quan.

- Đề xuất sáng kiến việc đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn… gắn với việc giải quyết TTHC.

- Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến về chuyển đổi số ngành BHXH Việt Nam gắn quy trình nghiệp vụ với ứng dụng CNTT, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

**9.**Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch số 400/KH-BHXH ngày 12/02/2020 của BHXH Việt Nam1

**10.**Kiến nghị, đề xuất (nếu có).

*Lưu ý: Các đơn vị báo cáo các nội dung thuộc mục 3, 4, 6, 7, 8, 9, 10; BHXH các tỉnh báo cáo tất cả nội dung từ mục 1 đến mục 10. Riêng mục 3, các đơn vị và BHXH tỉnh lưu ý chỉ thực hiện nội dung và gửi kết quả báo cáo tại Quý III/2024.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Văn phòng (BHXH Việt Nam); - Lưu: VT, .... | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ/GIÁM ĐỐC** *(Chữ ký, đóng dấu)* |